

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2022/HS-ST
Ngày 12-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Phú và bà Hà Thị Thuý.

Thư ký Tòa án: Bà Phạm Hồng Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân Thành phố HD, tỉnh Hải Dương; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Ngọc Th1, sinh năm 1975 tại HD. Nơi cư trú: Số 19/381 đường NLB, phường TB, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Nguyên Phó giám đốc nhà thi đấu thể dục thể thao tỉnh Hải Dương; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại Chi bộ nhà thi đấu thể dục thể thao tỉnh Hải Dương (*đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định số 13-QĐ/UBKTĐUK ngày 13/01/2022 của Ủy ban kiểm tra Đảng uỷ khối các cơ quan tỉnh Hải Dương*); con ông Trần Ngọc Th2 và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Phạm Thị N và 01 con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 04/01/2022 đến ngày 07/01/2022 chuyển tạm giam tại trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương đến nay (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

* Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

+ Anh Lê Đăng Đ (*vắng mặt*).

+ Anh Lê Văn S (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKSNDTPHD ngày 18/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố HD, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Ngọc Th1 về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự với căn cứ:

Khoảng 10 giờ 05 phút, ngày 04/01/2022, tại trước cửa nhà số 87 đại lộ HCM, phường NT, thành phố HD. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố HD trong quá trình làm nhiệm vụ đã phát hiện bắt quả tang Trần Ngọc Th1 có hành vi cất giấu trái phép 01 (một) gói giấy bạc màu trắng, bọc ngoài bằng nilon màu xanh kích thước khoảng (0,5x01)cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng - Trần Ngọc Th1 tự khai là ma túy loại Heroine cất giấu nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại cơ quan điều tra, Trần Ngọc Th1 khai nhận: Do bản thân có sử dụng ma túy loại Heroine, nên vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 04/01/2022, Thuỷ điều khiển xe máy Honda-Lead biển số 54V8-3061 mượn của bạn mới quen ra khu vực đường QT, thành phố HD gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết một gói Heroine với giá 100 nghìn đồng. Sau khi mua được ma túy, trên đường đi tìm nơi sử dụng và khi đến trước cửa số nhà 87 đại lộ HCM, phường NT, thành phố HD thì bị phát hiện bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) gói ma túy, một xe máy đồng thời bắt giữ Th1 trước sự chứng kiến của anh Lê Đăng Đ và anh Lê Văn S.

Tại kết luận giám định số 137/KLGD-PC09 ngày 06/01/2022 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì ghi thu của Trần Ngọc Th1, gửi đến giám định có khối lượng là 0,176 gam là ma túy, loại Heroine. Hoàn trả 0,151 gam Heroine; 01 mảnh giấy bạc; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật.

Tại kết luận giám định số 14/KL-PC09 (CH) ngày 16/02/2022 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Hàng chữ số: RLHJF2405AY016092 đóng chìm ở khung xe và hàng chữ số: JF24E-0323096 đóng chìm ở thân máy của xe mô tô gửi giám định ghi trên là các hàng chữ số nguyên thủy do nhà chế tạo đóng ra.

Tại thông báo kết quả tra cứu xe máy vật chứng số 582 ngày 24/02/2022, Văn phòng cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Hải Dương xác định chiếc xe máy biển số 54V8-3061, số máy JF24E-0323096, số khung RLHJF2405AY016092 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 25/01/2022 của Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Hải Dương xác định chiếc xe máy biển số 54V8-3061, số máy JF24E-0323096, số khung RLHJF2405AY016092 chủ xe là Mai Tiến N ở 271/144/10A phố QT, phường 10, quận GV, thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc Th1 thừa nhận vào khoảng 10 giờ 05 phút, ngày 04/01/2022, tại trước cửa nhà số 87 đại lộ HCM, phường NT, thành phố HD; Trần Ngọc Th1 đã bị cơ quan điều tra công an Thành phố HD bắt giữ do thực hiện hành vi cất giấu trái phép 01 (một) gói Heroine với mục đích để sử

dụng cho bản thân. Bị cáo nhất trí với kết luận giám định; thể hiện thái độ ăn năn hối cải; công nhận Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Th1 phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s, v Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Th1 từ 12 đến 14 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 04/01/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 0,151 gam Heroine; 01 mảnh giấy bạc; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí luận tội không tham gia tranh luận, thể hiện lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo Trần Ngọc Th1 có tội và áp dụng pháp luật:

Tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc Th1 thừa nhận vào khoảng 10 giờ 05 phút, ngày 04/01/2022, tại trước cửa nhà số 87 đại lộ HCM, phường NT, thành phố HD. Đã cố ý thực hiện hành vi cất giấu trái phép 01 (một) gói Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản niêm phong, mở niêm phong vật chứng bị tạm giữ, vật chứng đã thu giữ. Các tài liệu, chứng cứ nêu trên phù hợp với các chứng cứ khác như: Bản tự khai của bị cáo, biên bản lấy lời khai bị cáo, biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản lấy lời khai của người

làm chứng đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi cất giấu trái phép chất ma túy với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi “Tàng trữ trái phép ma túy” là loại Heroine có khối lượng 0,176 gam nên bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố và bị đưa ra xét xử về tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đủ căn cứ, đúng người thực hiện hành vi phạm tội và đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, trong quá trình công tác nhiều lần được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, được Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác. Mặt khác, bị cáo có bố để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công và mẹ để được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sĩ về vang. Do vậy, áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, v Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo là người phạm tội về ma túy nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, bị cáo lần đầu thực hiện hành vi phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng. Do vậy, Hội đồng xét xử cũng xem xét, cân nhắc áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người tàng trữ trái phép ma túy nhằm mục đích để sử dụng, khối lượng tàng trữ không lớn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo cũng phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Đối với vật chứng cơ quan giám định hoàn lại, xét thấy Heroine là chất Nhà nước cấm lưu hành, mảnh giấy bạc, mảnh giấy nilon cùng phong bì niêm phong vật chứng được hoàn lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda – Lead biển số 54V8-3061, số máy JF24E-0323096, số khung RLHJF2405AY016092 bị cáo khai mượn của

bạn mới quen tên Q, chiếc xe này không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng và không phải là vật chứng trong vụ án. Do vậy, việc cơ quan điều tra tách riêng chiếc xe để tiếp tục xác minh giải quyết sau là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về các vấn đề khác:

Hành vi bán ma túy cho Th1 của đối tượng nữ giới không xác định được nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm của người này là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s, v Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 38; khoản 3 Điều 54; điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Th1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Th1 **11 (mười một)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/01/2022.

3. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu cho tiêu hủy hủy 0,151 gam Heroine; 01 mảnh giấy bạc; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an Thành phố HD và Chi cục thi hành án dân sự Thành phố HD).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Ngọc Th1 phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Ngọc Th1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP HD;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT công an TP HD;
- Cơ quan THAHS công an T. Hải Dương;
- Cơ quan THAHS công an TP. HD
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng HS nghiệp vụ - Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố HD;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Ủy ban kiểm tra – Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Xuân Hiền